

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HSST

Ngày: 27/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quyết Thắng và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 11/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 13/6/2023 đối với:

*** Bị cáo: Bùi Thế S.** Sinh ngày 11 tháng 10 năm 2003. Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT; chỗ ở: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Họ tên bố: Bùi Văn T, sinh năm 1973 (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Công nhân. Anh chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án; tiền sự: Chưa có. S bị tạm giữ từ ngày 26/02/2023 đến ngày 01/3/2023 thì chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Công ty cổ phần P

Địa chỉ: tầng A, tòa nhà T, khu đô thị G, xã Đ, huyện G, tp Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Mai H, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Phan Văn T2, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm H, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An

***Người làm chứng:**

- Anh Lý Văn K, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn Đ, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

- Anh Bùi Thế A, sinh năm 1994

HKTT: thôn Tr, xã KL, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở: thôn TD, xã TT, huyện VL, tỉnh Hưng Yên

Tại phiên tòa: Có mặt anh Phan Văn T2; vắng mặt anh Lý Văn K, anh Bùi Thế A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thế S, sinh năm 2003 có HKTT tại thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là người thường xuyên sử dụng chất ma túy và không có việc làm ổn định. Do cần tiền chi tiêu cá nhân, nên khoảng 21 giờ 00' ngày 18/12/2022, S đi bộ vào công trường xây dựng Khu đô thị S (viết tắt là KĐT Dream City) thuộc xã L, huyện V nhằm mục đích để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi S đang đi bộ trong công trường thì S nhặt được 01 chiếc kim bằng kim loại, sơn màu vàng có tay cầm bằng cao su màu đen ở ven đường. S tiếp tục đi đến tòa nhà số A, khu H thuộc P9, phân khu 6 (PK6) KĐT Dream City thì S nhìn thấy có 01 hộp điện có các dây cáp điện thò ra ngoài được bọc bởi ống nhựa màu cam. S dùng tay kéo một đoạn dây cáp điện lõi bằng đồng vỏ bằng nhựa màu đen loại CU/XLPE/PVC (4x16)mm² có chiều dài 19,5m lên để ở tầng 2 tòa nhà số A. Sau đó, S đi xuống tầng 1 để tiếp tục lấy trộm các đoạn dây cáp điện khác. Khi đi ra phía sau tòa nhà 110 thì S nhìn thấy 01 đường dây cáp điện cùng loại chạy dọc phía sau tường nhà nối sang tòa nhà số A cùng khu P, PK6. S dùng chiếc kim mang theo cắt đứt đầu nối dây cáp điện với hộp điện của tòa nhà số A rồi đi bộ sang tòa nhà A cũng dùng kim cắt đầu dây cáp điện nối với hộp điện của tòa nhà số A. Sau khi cắt đứt được cả hai đầu dây cáp điện như nêu ở trên, S lôi đoạn dây cáp điện vừa cắt được lên tầng 2 của tòa nhà số A, dùng kim cắt thành 36 đoạn có chiều dài khác nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thì bị lực lượng bảo vệ của KĐT Dream City phát hiện. S đã chỉ dẫn cho lực lượng bảo vệ lên tầng 2 tòa nhà số A là vị trí để đoạn dây cáp điện khác mà S vừa cắt được chưa kịp cắt thành các đoạn nhỏ. Toàn bộ số dây cáp điện mà S đã lấy được như nêu ở trên được xác định là tài sản của Công ty cổ phần P (gọi tắt là Công ty P) đang thi công lắp đặt tại các tòa nhà số A và số 110 KĐT Dream City .

Khi vụ việc nói trên bị phát hiện, lực lượng bảo vệ của KĐT Dream City đã báo tin cho Công an xã L đến để tiếp nhận và giải quyết. Công an xã L đã lập biên

bản vụ việc đồng thời thu giữ các vật chứng và cân để xác định khối lượng số dây cáp điện nói trên cụ thể như sau: 01 đoạn dây cáp điện lõi đồng, loại CU/PVC/XLPE (4x16)mm² dài 19,5m có khối lượng là 14 kg; 36 đoạn dây cáp điện lõi đồng, loại CU/PVC/XLPE (4x16)mm² có kích thước không đồng đều (mỗi đoạn dài từ 35 đến 40 cm) có tổng khối lượng 11 kg; 01 chiếc kim bằng kim loại phủ sơn màu vàng dài 45cm, chuôi ốp nhựa màu đen, đầu kim cong hình lưỡi liềm.

Ngày 19/12/2022 anh Phan Văn T2 là Tổ trưởng tổ điện nước tạm của Công ty P được Công ty Ủ làm đơn trình báo với Công an xã L về việc Công ty bị kẻ gian cắt trộm dây cáp điện tại tòa nhà số A và A, khu H thuộc P9, phân khu 6 (PK6) KĐT Dream City. Ngày 20/12/2022, Công an xã L đã chuyển hồ sơ và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/BKL-ĐGTS ngày 09/01/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 36 đoạn dây cáp điện có kích thước không đồng đều (mỗi đoạn từ 35-40) cm, có tổng khối lượng là 11kg x 150.000đ/kg = 1.650.000đ; 01 đoạn dây cáp điện dài 19,5m, có khối lượng là 14kg x 150.000đ/kg = 2.100.000đ. Tổng giá trị tài sản là: 3.750.000đ.

Ngày 20/12/2022 CQCSĐT Công an huyện V đã nhận bàn giao S từ Công an xã L, S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như nêu ở trên. Nhưng do Hội đồng định giá trong tố tụng huyện V chưa có kết luận về giá trị tài sản mà S đã chiếm đoạt, nên chưa có căn cứ để áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với S và đã cho S về với địa phương cư trú. Sau đó CQCSĐT Công an huyện V nhiều lần đến nhà S tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa triệu tập đến làm việc nhưng S không có mặt ở địa phương. Ngày 24/02/2023 CQCSĐT Công an huyện V ra Quyết định truy nã đối với S, ngày 26/02/2023 S đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để đầu thú.

Ngày 18/4/2023, CQCSĐT Công an huyện V đã trả lại số dây cáp điện đã thu giữ cho đại diện bị hại là anh T2. Anh đã nhận lại số dây cáp điện và không yêu cầu S phải bồi thường vì việc S cắt lấy dây cáp điện gây thiệt hại cho Công ty P, nhưng không làm hư hỏng đến công trình đang thi công, chi phí lắp đặt lại không đáng kể. Về trách nhiệm hình sự anh T2 đề nghị xử lý S đúng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKSVG ngày 10/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Bùi Thế Sơn về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu tại bản Cáo trạng và tỏ thái độ ăn năn hối cải.

- Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày đã nhận đủ số tài sản bị cáo trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo theo pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Thế S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim kim loại; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo không tranh luận gì.

- Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo, đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người làm chứng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/12/2022, Bùi Thế S đã có hành vi lén lút dùng kim cắt lấy trộm 25 kg dây cáp điện lõi bằng đồng, vỏ bằng nhựa màu đen loại CU/XLPE/PVC

(4 x 16)mm² có tổng giá trị là 3.750.000đ là tài sản của công ty P tại các tòa nhà số A và A H, khu P9, phân khu F khu đô thị S thuộc địa phận xã L, huyện V thì bị phát hiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 3.750.000đ. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong các tổ chức, doanh nghiệp và quần chúng nhân dân trong việc bảo vệ tài sản của mình.

Bị cáo là người thành niên, có sức khỏe nhưng nghiện chất ma túy, lười lao động. Bị cáo muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc trông coi công trình đang xây dựng, bị cáo đã dùng kim kim loại cắt trộm 25 kg dây cáp điện lõi bằng đồng là tài sản của công ty cổ phần P, bị cáo chưa kịp mang số dây điện trộm cắp ra khỏi hiện trường thì bị bảo vệ phát hiện, bắt quả tang, sau đó bị cáo bỏ trốn và ra đầu thú khi bị CQĐT truy nã. Chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh, bất chấp thủ đoạn, coi thường pháp luật nên cần phải đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; sau khi bị truy nã bị cáo đã tự giác đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy, không có công việc ổn định.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang. HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù

giám, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để bị cáo từ bỏ ma túy trở thành công dân tốt cho xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là công ty cổ phần P lại số dây cáp điện mà bị cáo cắt trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

01 Chiếc kim băng kim loại bị cáo dùng làm công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thế S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 292; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: Bị cáo Bùi Thế S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/02/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc kim băng kim loại, sơn phủ ngoài màu vàng, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang ngày 20/6/2023).

6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã Thành Long, Thạch Thành, Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Thu Giang